PHÒNG GD& ĐT CƯ MGAR **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TH BẾ VĂN ĐÀN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/KHBDTX-THBVĐ *Ea Kuêh, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

**KẾ HOẠCH**

**Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên**

**Năm học 2020-2021**

*Căn cứ Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Thông tư 18/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Thông tư 19/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ hướng dẫn số 689/HD-SGDĐT-TCCB ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn đánh giá chuẩn và Triển khai Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, PT năm 2020;*

*Căn cứ Kế hoạch số …./KH-PGDĐT ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Quy chế Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lí tại các cơ sở giáo dục phổ thông;*

Trường TH Bế Văn Đàn xây dựngKế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên năm học 2020-2021 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm, yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

**-** Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và theo phương châm học tập suốt đời.

**II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG**

-  100% cán bộ quản lí, giáo viên đang giảng dạy trong nhà trường.

**III. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG**

**1. Chương trình bồi dưỡng 1***(40 tiết/năm học)*

***1.1. Đối với cán bộ quản lý:***

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT do Bộ GD&ĐT quy định cụ thể;

- Tiếp tục nghiên cứu các nội dung cơ bản trong Nghị quyết, chỉ thị của ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII của Đảng.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề năm 2020 về: “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý

***1.2. Đối với giáo viên***

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT 2018, nội dung môn học đang giảng dạy, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT 2018.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục cho các tổ chuyên môn để nâng cao vai trò của các tổ chuyên môn trong việc chọn lựa tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với người học; tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn...

**2. Chương trình bồi dưỡng 2**(40 tiết/năm học)

***2.1. Đối với cán bộ quản lý***

- Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

- Chương trình Giáo dục phổ thông mới được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những vấn đề chung về quản lí giáo dục tiểu học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường tiểu học trong giai đoạn đổi mới giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học; thực hiện tiết học tại thư viện, tiết học ngoài nhà trường.

- Tổ chức phân luồng học sinh theo nhu cầu của địa phương và xã hội.

- Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

***2.2. Đối với giáo viên***

**-**Nội dung, khung chương trình môn học của bản thân phụ trách trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thiết kế, tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh theo phương pháp giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học...

-  Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo bộ môn.

-  Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác dữ liệu trên trang “Trường học kết nối”, thực hiện Sổ liên lạc điện tử và thực hiện kế hoạch giảng dạy trực tuyến trên trang thông tin, dữ liệu dùng chung của ngành.

-  Tiếp tục bồi dưỡng năng lực kiểm tra hoạt động giáo dục của giáo viên và công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

**3. Chương trình bồi dưỡng 3 - Khối kiến thức tự chọn**(40 tiết/năm học).

*Tùy tình hình thực tế mỗi năm học, Cán bộ quản lý và giáo viên lựa chọn các môđun để học tập sao cho tổng số tiết lý thuyết và thực hành đảm bảo trên 40 tiết/ năm học.*

**3.1. Các Module cán bộ quản lý đăng ký học tập trong năm học 2020-2021:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn** | **Mã mô đun** | **Tên và nội dung chính của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **1. Phẩm chất nghề nghiệp** | **Mo đun 1** | **Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường tiểu học** | 1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học  2.Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tiểu học (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường tiểu học) theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;  3. Chỉ đạo hoạt động cùa tổ/nhóm chuyên môn trong trường tiểu học, triển khai Chương trình GDPT 2018. | 3 | 2 |
| **Mô dun 2** | **Quản trị nhân sự trong trường tiểu học** | 1.  Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông và Chuẩn Hiệu trưởng;  Yêu cầu phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong trường tiểu học theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;  2. Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học;  3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học;  4. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; quản lý, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong nhà trường;  5. Giám sát, đánh giá hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học | 3 | 2 |
| **2. Quản trị nhà trường** | **Mô dun 3** | **Quản trị tài chính trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình** | 1. Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong giáo dục và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trườngtiểu học;  2. Quản trị tài chính trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình, hướng tới nâng cao kết quả giáo dục học sinh;  3. Hoạt động quản trị tài chính trong trường tiểu học hướng tới kết quả giáo dục học sinh tốt hơn;  4. Huy động và sử dụng các nguồn tài trợ cho trường tiểu học | 3 | 2 |
| **Mô dun 4** | **Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học** | 1. Quy định và yêu cầu về quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 đối với trường tiểu học; Vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng;  2. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ của trường tiểu học để thực hiện Chương trình GDPT 2018;  3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung, tiếp nhận và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ;  4. Tổ chức huy động và sử dụng các nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học | 3 | 2 |
| **Mô dun 5** | **Quản trị chất lượng giáo dục trường tiểu học** | 1. Giới thiệu Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường tiểu học;vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học;  2. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học;  3. Lập kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường tiểu học;  4. Tổ chức tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường tiểu học | 3 | 2 |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **3. Xây dựng môi trường giáo dục** | **Mo đun 6** | **Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường tiểu học** | 1. Khái quát chung về xây dựng văn hóa nhà trường ở trường tiểu học; vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên của nhà trường trong xây dựng văn hóa nhà trường;  2. Tổ chức xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, xây dựng niềm tin cho mọi thành viên trong nhà trường vào các giá trị cốt lõi đó;  3. Tổ chức xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện. |  | |  |
| 2 | 3 |
|  | **Mo đun7** | **Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường tiểu học** | 1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường tiểu học; vai trò của hiệu trưởng và các thành viên trong nhà trường;  2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường tiểu học;  3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường tiểu học. | 2 |  |
| **4.Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội** | Mo đun 8 | **Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trường tiểu học** | 1. Khái quát về vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường và gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của hiệu trưởng và các thành viên;  2. Xây dựng kế hoạch hành động và cam kết phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học;  3. Thiết lập kênh thông tin và tổ chức các hoạt động giao tiếp 2 chiều giữa học sinh với gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; |  | |
|  | 3 |
| **5. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục** | **Mo đun 9** | **Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học** | 1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học;  2. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học, gồm một số hoạt động chính sau:  - Phân tích tình ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường;  - Xây dựng các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường như Xây dựng và sử dụng hệ thống cổng thông tin điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office); Xây dựng và khai khác cơ sở dữ liệu tại nhà trường, các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ/Sở/Phòng GDĐT; Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá học sinh; sử dụng phần mềm quản lý, sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ thông tin của nhà trường; Phát triển năng lực CNTT cho GV,NV, sử dụng hệ thống học tập trực tuyến (LMS) và hệ thống quản lí thông tin đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục (TEMIS),…;  - Xác định các điều kiện thực hiện, phân công nhiệm vụ.  3. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường. |  | 5 |

**3.2. Các Module giáo viên đăng ký học tập trong năm học 2020-2021:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn** | **Mã mô đun** | **Tên mô đun** | **Nội dung chính**  **của mô đun** | **Thời gian thực hiện (tiết)** | |
| **Lý, thuyết** | **Thực hành** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** |
| **I. Phẩm chất nhà giáo** | **Mo đun 1** | **Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018** | 1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018;  2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học trong chương trình GDPT 2018;  3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018;  4. Phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học;  5. Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình môn học;  6. Các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018. | 3 | 2 |
| **Mo đun 2** | **Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học** | 1. Các xu hướng hiện đại về phương pháp, kĩ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;  2. Lựa chọn, sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018;  3. Lựa chọn, xây dựng các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học, | 3 | 2 |
| **II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ** | **Mo đun 3** | **Kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực** | 1. Các xu hướng hiện đại về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học;  2. Sử dụng phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập và kết quả đánh giá trong dạy học, giáo dục học sinh;  3. Xây dựng công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiểu học về phẩm chất, năng lực;  4. Sử dụng và phân tích kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp DH. | 3 | 2 |
| **Mo đun 4** | **Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học** | 1. Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường tiểu học;  2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;  3. Phân tích và phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong trường tiểu học | 3 | 2 |
| **Mo đun 5** | **Tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học**  **trong hoạt động giáo dục và dạy học** | 1. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học;  2. Xây dựng, lựa chọn và thực hiện các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh tiểu học (lồng ghép vào môn học/hoạt động giáo dục);  3. Xây dựng kênh thông tin về tư vấn hỗ trợ học sinh tiểu học. | 3 | 2 |
| **Mo đun 6** | **Xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học** | 1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học; vai trò của giáo viên, học sinh trong xây dựng văn hóa nhà trường tiểu học;  2. Xây dựng và quảng bá các giá trị cốt lõi của nhà trường, lớp học xây dựng niềm tin cho mọi học sinh, đồng nghiệp vào các giá trị cốt lõi đó;  3. Xây dựng, thực hiện và giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện. | 3 |  |
| **Mo đun 7** | **Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường tiểu học** | 1. Những vấn đề chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường tiểu học; vai trò của giáo viên;  2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường trong trường tiểu học;  3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và an toàn học đường trong trường tiểu học |  | 2 |
| **III. Xây dựng môi trường giáo dục** | **Mo đun 8** | **Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học** | 1. Khái quát vai trò và lợi ích của sự gắn kết nhà trường với gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; trách nhiệm của giáo viên về vấn đề này;  2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;  3. Xây dựng kế hoạch hành động phối hợp giữa giáo viên và gia đình để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường tiểu học | 3 | 2 |
| **Mo đun 9** | **Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học** | 1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh tiểu học;  2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học  3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học | 2 | 3 |

**  Lưu ý:**

- Giáo viên đăng ký học tập, nghiên cứu các môđun và thực hiện các tiết thực hành đảm bảo các yêu cầu cần đạt tại khoản 3 Mục III của Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông.

- TTCM ghi nhận tên những Môđun giáo viên đăng ký vào biên bản họp tổ để tiện theo dõi và kiểm tra. TTCM tổng hợp những nội dung các cá nhân đăng ký vào Kế hoạch công tác BDTX của tổ và gửi về BGH sau khi thống nhất trong tổ chuyên môn.

**IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

- Hình thức học tập BDTX chủ yếu là lấy việc tự học, tự nghiên cứu là chính, qua đó giúp giáo viên chủ động phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

- Chương trình BDTX cụ thể năm học 2020 -2021 được tiến hành theo hình thức:

+ Bồi dưỡng qua các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Bồi dưỡng thông qua tự học của người học, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.

+ Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2020– 2021.

+ Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở, Phòng GD &ĐT.

+ Bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ đồng nghiệp, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, quận và các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch.

**V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**1. Căn cứ đánh giá và cách thức đánh giá BDTX**

- Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

**2. Xếp loại kết quả BDTX**

a) Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

b) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định của mục a, phần này.

c) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu hoặc các bài kiểm tra có kết quả chưa đạt yêu cầu.

**3. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX**

**-**Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

**-**Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho cán bộ quản lí, giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của hiệu trưởng**

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/5/2021 để đánh giá, xếp loại..

- Nộp Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021 về Phòng Giáo dục và Đào tạo (01bản in) trước ngày 30/07/2020.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

**2. Trách nhiệm của giáo viên**

- Xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân năm học 2020-2021, tổ trưởng chuyên môn duyệt và gửi về Phó hiệu trưởng trước ngày 10/7/2020.

- Thực hiện Kế hoạch BDTX đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**3. Lịch thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung** | **Phân công thực hiện** |
| **Tháng 6+7/2020** | -   Ban giám hiệu xây dựng và triển khai kế hoạch đến các tổ chuyên môn, thực hiện và lưu trữ hồ sơ BDTX hằng năm  -    GVBM nhận tập ghi chép việc bồi dưỡng thường xuyên, căn cứ KH BDTX của nhà trường để xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân. Nộp KH BDTX cá nhân cho TTCM vào 10/6/2020.  -       Tổ trưởng chuyên môn tổng hợp kế hoạch BDTX của cá nhân vào hồ sơ tổ, phê duyệt kế hoạch BDTX cá nhân và nộp BGH phê duyệt. Hạn chót 15/6/2020. TTCM cùng với BGH kiểm tra tiến độ thực hiện của cá nhân. | -BGH + TTCM    -GVBM    -TTCM+GVBM |
| **Tháng 8+9/2020** | -   Học tập chính trị hè 2020 do PGD tổ chức. Viết bài thu hoạch cá nhân. TTCM duyệt và tổng hợp, nộp về BGH để kịp tiến độ báo cáo cho PGD.  -   Sinh hoạt chuyên môn đầu năm nhằm đẩy mạnh đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn. Từng nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề trong cả năm học để thực hiện.  -   GVBM tự bồi dưỡng đặc điểm nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.   + Yêu cầu của nhiệm vụ năm học.   + Yêu cầu của cấp học.   + Yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.    + Tiếp tục vận dụng phương pháp dạy học tích cực “Sử dụng sơ đồ tư duy, phương pháp dạy học Khăn trải bàn, soạn giảng trên bảng tương tác”, khuyến khích áp dụng phương pháp STEM vào dạy học (Lưu ý thể hiện cả trong giáo án).   + Tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.   +Tăng cường nghiên cứu tài liệu đổi mới kiểm tra đánh giá, thực hành ra đề kiểm tra bám sát chuẩn KTKN. | - Toàn trường      -      BGH TTCM, + GVBM      - GVBM + TTCM |
| **Tháng 10/**  **2020** | **Đẩy mạnh các hoạt động:**  **\***Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học  ***\****Phương pháp dạy học tích cực  \* Dạy học với CNTT, sử dụng tương tác trong giảng dạy  **Thực hiện:**  ***-***Tổ, nhóm tích cực đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, trao đổi, chia sẽ kinh nghiệm trong giảng dạy qua các tiết dự giờ đồng nghiệp, các tiết thao giảng và chuyên đề. Một nhóm chuyên môn thực hiện một chuyên đề Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:   + Bước 1: Soạn thảo chuyên đề.   + Bước 2: Thông qua nhóm – tổ chuyên môn.   + Bước 3: Tiến hành dự giờ, nhận xét, rút kinh nghiệm. Thực hành tiết dạy có sử dụng PP bản đồ tư duy, bàn tay nặn bột.   + Bước 4: Tổng hợp ý kiến đóng góp của tổ, nhóm bổ sung, hoàn chỉnh. | - Thực hiện đối với từng nhóm chuyên môn theo kế hoạch đầu năm -> 100% giáo viên trong tổ tham gia    **-**Thi Giáo viên giỏi cấp trường, trường    - Tổ nhóm CM thực hiện theo kế hoạch. |
| **Tháng 11+12.2020** | ***Bồi dưỡng kiến thức xây dựng đề kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh:***  **-**Cáctổ chuyên môn thực hiện ma trận, đề kiểm tra và thống nhất cách chấm, đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.  - Các tổ nhóm chuyên môn thực hiện các tiết chuyên đề  về đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo 4 cấp độ: Nhận biết, thống hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao (chú ý các cấp độ đối với đề dành riêng cho học sinh học hòa nhập, khuyết tật).  - Nhà trường tiếp tục xây dựng ngân đề đề kiểm tra các bộ môn.  + ***Tiếp tục công tác tự bồi dưỡng: GV tích cực nghiên cứu các nội dung Mônđun tự chọn theo đăng ký đầu năm***. | PHT + TTCM+ GVBM.      BGH triển khai, hướng dẫn thực hiện -> từng tổ bộ môn      - TTCM+GVBM |
| **Tháng 1+2+3/**  **2021** | **- *Bồi dưỡng kiến thức giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giữ gìn và bảo vệ môi trường qua các tiết dạy.***  - ***Tiếp tục học tập các module tự chọn theo kế hoạch***   - Tiếp tục bồi dưỡng năng lực kiểm tra hoạt động và thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo.  - Bồi dưỡng giáo dục pháp luật theo kế hoạch Phổ biến pháp luật hàng tháng.   - Tiếp tục phổ biến những nội dung về đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ban hành.  + Các tổ trưởng phân công giáo viên thực hiện các tiết dạy minh họa có ứng dụng những module cá nhân đã đăng ký học tập (theo quy trình thực hiện 1 chuyên đề).   + Tổ, nhóm góp ý, rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả thực hiện. | - BGH+TTCM+ GV tự bồi dưỡng.  - GV- TT- BGH      - BGH+TTCM + GVBM  - Ban TTPL    BGH+TTCM+  GV  - TTCM+GVBM |
| **Tháng 4+5/**  **2021** | **-**Giáo viên hoàn tất viết bài thu hoạch, hoàn thành tập ghi chép cá nhân về công tác BDTX.  - TTCM phê duyệt, đánh giá điểm từng GV trong tổ. TTCM tổng hợp tập ghi chép BDTX gửi về PHT (25/4/2021).  – BGH đánh giá kết quả học tập và thu hoạch của từng GVBM, tổng hợp kết quả đánh giá nộp PGD theo kế hoạch. Lưu hồ sơ BDTX theo quy định. | - GVBM    - TTCM+GVBM    - BGH +PHT |

            Trên đây là Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2020-2021 của Trường TH Bế Văn Đàn. Đề nghị các tổ chuyên môn, cá nhân nghiêm túc tổ chức thực hiện. /.

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG **P. HIỆU TRƯỞNG**